TOÀ ÁN NHÂN DÂN **HUYỆN TIỀN HẢI** **TỈNH THÁI BÌNH**	**CỘNG HOÀ XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM** **Độc lập - Tự do - Hạnh phúc**

Bản án số: 22/2020/HS -ST
Ngày 15 - 5 - 2020

NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HOÀ XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
TOÀ ÁN NHÂN DÂN HUYỆN TIỀN HẢI TỈNH THÁI BÌNH

- Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:

Thẩm phán - Chủ toạ phiên toà: Bà Nguyễn Thị Nhi

Các Hội thẩm nhân dân:

1. Ông Trần Văn Hiếu

2. Bà Phan Thị Hạnh Mỹ

- *Thư ký ghi biên bản phiên toà:* Ông Lê Trung Hiếu - Thư ký Toà án nhân dân huyện Tiền Hải, tỉnh Thái Bình.

- *Đại diện Viện kiểm sát nhân dân huyện Tiền Hải, tỉnh Thái Bình tham gia phiên tòa:* Bà Phí Thị Huệ - Kiểm sát viên.

Ngày 15 tháng 5 năm 2020 tại trụ sở Tòa án nhân dân huyện Tiền Hải, tỉnh Thái Bình xét xử sơ thẩm công khai vụ án hình sự thụ lý số: 18/2020/HSST ngày 27/3/2020 theo Q đưa vụ án ra xét xử số: 22/2020/QĐXXST-HS ngày 04 tháng 5 năm 2020 đối với:

Bị cáo **Nguyễn Văn Q**, sinh năm 1997, tại xã N H, huyện Tiền Hải, tỉnh Thái Bình.

Nơi cư trú: Thôn Đ, xã N H, huyện Tiền Hải, tỉnh Thái Bình; số CCCD: 034097003298; nghề nghiệp: Lao động tự do; trình độ văn hoá: 7/12; dân tộc: Kinh; con ông Nguyễn Đức Tâm và bà Nguyễn Thị Loan; vợ, con: Chưa; tiền sự: Không; tiền án: Không; bị cáo bị tạm giữ từ ngày 06/01/2020 đến 09/01/2020 chuyển tạm giam. Hiện đang bị tạm giam tại nhà tạm giữ Công an huyện Tiền Hải.

Nhân thân: Ngày 30/9/2016 bị cáo bị Tòa án nhân dân huyện Tiền Hải, tỉnh Thái Bình xử phạt 06 tháng tù về tội: Trộm cắp tài sản. Ngày 08/8/2017 Q chấp hành xong hình phạt tù.

(Bị cáo được trích xuất, có mặt tại phiên toà)

* Người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan: Anh Phạm Văn Đ, sinh năm 1990 (Vắng mặt).

Địa chỉ: Thôn V, xã N H, huyện T, tỉnh Thái Bình.

* Người làm chứng: Ông Nguyễn Văn H, sinh năm 1966 (Vắng mặt).

Địa chỉ: Thôn Đ, xã N, huyện T, tỉnh Thái Bình

NỘI DUNG VỤ ÁN

Qua các tài liệu có trong hồ sơ vụ án và quá trình xét hỏi, tranh luận tại phiên tòa, nội dung vụ án được tóm tắt như sau:

Khoảng 10 giờ 00 ngày 06/01/2020, tại khu vực trước cổng trường mầm non xã N H thuộc địa phận thôn Đ, xã N H, Công an huyện Tiền Hải bắt quả tang Nguyễn Văn Q đang có hành vi bán trái phép 02 gói Hêrôin có khối lượng 0,0436 gam cho Phạm Văn Đ với giá 200.000đồng. Ngoài ra Công an còn thu giữ của Q 01 gói Hêrôin có khối lượng 0,0512 gam mục đích để bán kiếm lời.

Quá trình điều tra bị cáo Nguyễn Văn Q khai nhận: Do cần tiền tiêu xài cá nhân nên Q nảy sinh ý định mua ma túy về bán kiếm lời. Khoảng 17 giờ 00 ngày 05/01/2020 Q đi bộ từ nhà đến khu vực bến đò B thuộc địa phận thôn T, xã N H, huyện T tìm mua ma túy. Tại đây Q gặp và mua của một người đàn ông khoảng 40 tuổi không biết tên, địa chỉ 03 gói ma túy được gói bằng giấy tráng kim màu trắng với giá 200.000 đồng. Sau khi mua được ma túy Q bỏ vào túi quần bên phải phía trước đang mặc rồi đi về nhà. Khoảng 10 giờ 00 ngày 06/01/2020, Q đi bộ ra khu vực cầu xã N H mua thức ăn, khi đến khu vực đường trước cổng trường mầm non xã N H thuộc địa phận thôn Đ, xã N H, Q gặp Phạm Văn Đ, đi cùng Đ là Nguyễn Văn H. Do đều nghiện ma túy và quen biết nhau từ trước, Đ hỏi Q có ma túy bán không, sẵn có ma túy trong người, Q đồng ý bán ma túy cho Đ. Đ đưa cho Q một tờ tiền mệnh giá 200.000 đồng, Q nhận tiền bỏ vào túi quần bên phải phía trước Q đang mặc, đồng thời lấy ra 02 gói ma túy đưa cho Đ. Đ nhận 02 gói ma túy đem cất vào túi quần bên phải phía trước đang mặc thì bị tổ công tác Công an huyện Tiền Hải phát hiện bắt giữ, yêu cầu Q, Đ, H về trụ sở UBND xã N H để làm việc. Tại trụ sở UBND xã N H, trước sự chứng kiến của đại diện Công an xã và người làm chứng, Nguyễn Văn Q tự giác dùng tay phải lấy từ túi quần bên phải phía trước Q đang mặc 01 gói được gói được gói bằng giấy tráng kim màu trắng, mở ra bên trong chứa chất bột màu trắng dạng cục và 01 tờ tiền mệnh giá 200.000 đồng giao nộp cho tổ công tác và khai nhận đó là số ma túy của Q mang theo nếu ai mua thì bán, số tiền 200.000 đồng là tiền Q vừa bán 02 gói ma túy cho Đ; Đ tự giác dùng tay phải lấy trong túi quần bên phải phía trước đang mặc ra 02 gói bên ngoài đều được gói bằng giấy tráng kim màu trắng, mở ra hai gói bên trong đều chứa chất bột màu trắng dạng cục giao nộp cho tổ công tác và khai nhận đó là 02 gói ma túy Đ vừa mua của Q với giá 200.000

đồng để sử dụng cho bản thân. H khai là người chở thuê xe ôm, H không biết việc Đ thuê H chở đi mua ma túy. Công an huyện Tiền Hải đã tiến hành lập biên bản bắt người phạm tội quả tang.

Vật chứng của vụ án: Công an huyện Tiền Hải đã lập biên bản quản lý và niêm phong vật chứng của vụ án gồm: Số tiền 200.000 đồng của Q, 01 gói ma túy thu giữ của Q vào 01 phong bì thư dán kín ký hiệu M1 và 02 gói ma túy thu giữ của Đ vào 01 phong bì thư dán kín ký hiệu M2.

Kết quả giám định: Tại bản Kết luận giám định số 12/KLGĐ- PC09 ngày 07/01/2020 của Phòng Kỹ thuật hình sự Công an tỉnh Thái Bình kết luận:

- Mẫu vật M1 gửi giám định là ma túy, loại Heroine (Hêrôine), có khối lượng 0,0512 gam.

- Mẫu vật M2 gửi giám định là ma túy, loại Heroine (Hêrôine), có khối lượng 0,0436 gam.

Tại bản Cáo trạng số 20/CT-VKSTH, ngày 27/3/2020, Viện kiểm sát nhân dân huyện Tiền Hải, tỉnh Thái Bình đã truy tố Nguyễn Văn Q về tội "Mua bán trái phép chất ma tuý" theo quy định tại khoản 1 Điều 251 Bộ luật hình sự.

Tại phiên toà, đại diện Viện kiểm sát nhân dân huyện Tiền Hải vẫn giữ nguyên quan điểm đã truy tố và đề nghị Hội đồng xét xử:

- Tuyên bố bị cáo Nguyễn Văn Q phạm tội "Mua bán trái phép chất ma túy";

- Căn cứ vào khoản 1 Điều 251; điểm s khoản 1 Điều 51; Điều 50; Điều 38 Bộ luật hình sự; xử phạt bị cáo Nguyễn Văn Q mức án từ 02 (Hai) năm 06 (Sáu) tháng tù đến 02 (Hai) năm 09 (Chín) tháng tù, thời hạn tù tính từ ngày tạm giữ 06/01/2020; không áp dụng hình phạt bổ sung đối với bị cáo và các vấn đề khác có liên quan của vụ án.

Tại cơ quan điều tra cũng như tại phiên toà bị cáo Nguyễn Văn Q đã khai nhận toàn bộ hành vi phạm tội của mình, bị cáo không có ý kiến, không khiếu nại gì về kết luận giám định của Phòng kỹ thuật hình sự Công an tỉnh Thái Bình; bị cáo xin được giảm nhẹ hình phạt để có cơ hội cải tạo, sửa chữa sai lầm sớm trở thành công dân có ích cho gia đình và xã hội.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

Trên cơ sở nội dung vụ án, căn cứ vào các tài liệu trong hồ sơ vụ án đã được thẩm tra, xét hỏi, tranh luận tại phiên tòa, Hội đồng xét xử nhận thấy như sau:

[1] Về hành vi, Q định tố tụng của Cơ quan điều tra Công an huyện Tiền Hải, Điều tra viên, Viện kiểm sát nhân dân huyện Tiền Hải, Kiểm sát viên trong quá trình điều tra, truy tố đã thực hiện đúng về thẩm quyền, trình tự, thủ tục quy định của Bộ luật tố tụng hình sự. Quá trình điều tra và tại phiên tòa bị cáo không có ý kiến hoặc khiếu nại về hành vi, Q định của Cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng. Do đó, các hành vi, Q định tố tụng của Cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng đã thực hiện đều hợp pháp.

[2] Lời khai nhận tội của bị cáo Nguyễn Văn Q tại phiên tòa phù hợp với lời khai trong giai đoạn điều tra cũng như trong giai đoạn truy tố và phù hợp với các tài liệu, chứng cứ khác có trong hồ sơ như:

- Biên bản bắt người phạm tội quả tang do Công an huyện Tiền Hải lập hồi 10 giờ 30 phút ngày 06/01/2020 tại trụ sở UBND xã N H, huyện T.

- Biên bản tạm giữ đồ vật, tài liệu; biên bản niêm phong đồ vật, tài liệu do Công an huyện Tiền Hải lập ngày 06/01/2020 tại trụ sở UBND xã N H, huyện T.

- Bản kết luận giám định số 12/KLGĐ-PC09 ngày 07/01/2020 của Phòng kỹ thuật hình sự Công an tỉnh Thái Bình.

- Lời khai người liên quan Phạm Văn Đ sinh năm 1990 trú tại xã N H, huyện T.

- Lời khai người làm chứng là anh Nguyễn Văn H sinh năm 1966 trú tại xã N, huyện T.

Xét thấy các tài liệu, chứng cứ nêu trên phù hợp với nhau và phù hợp với lời khai nhận tội của bị cáo Nguyễn Văn Q về địa điểm, thời gian, hành vi phạm tội.

[3] Đánh giá tính chất mức độ, hậu quả hành vi phạm tội và nhân thân của bị cáo thì thấy:

Hành vi của bị cáo là nguy hiểm cho xã hội, vi phạm pháp luật hình sự, xâm phạm đến chính sách độc quyền quản lý chất ma túy của Nhà nước, ảnh hưởng đến an ninh trật tự và an toàn xã hội. Ma túy là chất độc hại gây nghiện, nó hủy hoại sức khỏe của con người, làm suy thoái nòi giống, là nguyên nhân lây truyền căn bệnh thế kỷ HIV/AIDS đồng thời cũng là nguyên nhân phát sinh các loại tội phạm khác như trộm cắp tài sản, cướp tài sản, cướp giật tài sản…, vì vậy mà Nhà nước ta đã nghiêm cấm các hành vi sản xuất, tàng trữ, mua bán, vận chuyển trái phép chất ma túy. Hành vi *"*Mua bán trái phép chất ma túy*"* của bị cáo là nghiêm trọng thể hiện thách thức với xã hội, chống đối pháp luật, đi ngược lại với sự cố gắng của các cấp chính quyền, các cơ quan

bảo vệ pháp luật gây ảnh hưởng xấu đến tình hình an ninh và trật tự an toàn xã hội trên địa bàn huyện. Động cơ, mục đích phạm tội của bị cáo là cố ý vì mục đích kiếm lời. Bị cáo là người đã trưởng thành, có đầy đủ khả năng nhận thức và điều khiển hành vi, bị cáo buộc phải nhận thức được tính chất, mức độ nguy hiểm của hành vi mua bán trái phép chất ma túy. Mặt khác năm 2016 Q bị Tòa án nhân dân huyện Tiền Hải xử phạt 06 tháng tù về tội trộm cắp tài sản, Đáng lẽ bị cáo phải lấy đó làm bài học, có ý thức tu dưỡng, chăm lo, xây dựng cuộc sống để trở thành tấm gương và là chỗ dựa vững chắc về mọi mặt cho cả gia đình. Tuy nhiên, chỉ vì hám lợi, muốn có tiền tiêu xài nhưng không bằng sức lao động chân chính của mình bị cáo đã bán ma túy để hôm nay phải chịu sự phán xét của pháp luật cho hành vi sai trái của mình. Do đó Hội đồng xét xử cần phải áp dụng mức hình phạt nghiêm khắc, cần áp dụng Điều 38 Bộ luật hình sự cách ly bị cáo ra khỏi đời sống xã hội một thời gian nhất định, tương xứng với tính chất, mức độ và hậu quả của hành vi mà bị cáo đã gây ra. Có như vậy mới thể hiện được tính nghiêm minh của pháp luật nước ta và có tác dụng cải tạo, giáo dục bị cáo trở thành người có ích cho gia đình, xã hội và phòng ngừa tội phạm nói chung.

[4] Từ những căn cứ nêu trên Hội đồng xét xử có đủ cở sở xác định: Hồi 10 giờ 00 phút ngày 06/01/2020, tại khu vực đường trước cổng trường mầm non thuộc địa phận thôn Đ, xã N H, huyện Tiền Hải, tỉnh Thái Bình, Công an huyện Tiền Hải bắt quả tang Nguyễn Văn Q có hành vi bán trái phép 02 gói Hêrôin có khối lượng 0,0436 gam với giá 200.000 đồng cho Phạm Văn Đ. Ngoài ra còn thu giữ của Q 01 gói Hêrôin có khối lượng 0,0512 gam mục đích để bán kiếm lời. Hành vi của bị cáo đã phạm tội: "Mua bán trái phép chất ma túy" theo quy định tại khoản 1 Điều 251 Bộ luật hình sự.

Điều 251: Tội Mua bán trái phép chất ma túy:

1. Người nào mua bán trái phép chất ma túy, thì bị phạt tù từ 02 năm đến 07 năm.

2. Phạm tội thuộc một trong các trường hợp sau đây, thì bị phạt tù từ 07 năm đến 15 năm:

a) Có tổ chức;

b) Phạm tội 02 lần trở lên;

c) Đối với 02 người trở lên;

d) Lợi dụng chức vụ, quyền hạn;

đ) Lợi dụng danh nghĩa cơ quan, tổ chức;

e) Sử dụng người dưới 16 tuổi vào việc phạm tội hoặc bán ma túy cho người dưới 16 tuổi;

g) Qua biên giới;

h) Nhựa thuốc phiện, nhựa cần sa hoặc cao côca có khối lượng từ 500 gam đến dưới 01 kilôgam;

i) Hêrôin, côcain, Methamphetamine, Amphetamine, MDMA hoặc XLR-11 có khối lượng từ 05 gam đến dưới 30 gam;

k) Lá cây cooca; lá khát (lá cây Catha edulis); lá; rễ, thân, cành, hoa, quả của cây cần sa hoặc bộ phận của cây khác có chứa ma túy do Chính phủ quy định có khối lượng từ 10 kilôgam đến dưới 25 kilôgam;

l) Quả thuốc phiện khô có khối lượng từ 50 kilôgam đến dưới 200 kilôgam;

m) Quả thuốc phiện tươi có khối lượng từ 10 kilôgam đến dưới 50 kilôgam;

n) Các chất ma túy khác ở thể rắn có khối lượng từ 20 gam đến dưới 100 gam;

o) Các chất ma túy khác ở thể lỏng có thể tích từ 100 mililít đến dưới 250 mililít;

p) Có 02 chất ma túy trở lên mà tổng khối lượng hoặc thể tích của các chất đó tương đương với khối lượng chất ma túy quy định tại một trong các điểm từ điểm h đến điểm o khoản này;

q) Tái phạm nguy hiểm.

……

5. Người phạm tội còn có thể bị phạt tiền từ 5.000.000 đồng đến 500.000.000 đồng, cấm đảm nhiệm chức vụ, cấm hành nghề hoặc làm công việc nhất định từ 01 năm đến 05 năm hoặc tịch thu một phần hoặc toàn bộ tài sản.

[5] Xét về tình tiết tăng nặng, giảm nhẹ trách nhiệm hình sự đối với bị cáo thì thấy: Bị cáo không bị áp dụng tình tiết tăng nặng trách nhiệm hình sự nào quy định tại khoản 1 Điều 52 Bộ luật hình sự. Trong quá trình điều tra, truy tố cũng như tại phiên tòa bị cáo thành khẩn khai báo, ăn năn hối cải. Do đó bị cáo được hưởng 01 tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự quy định tại điểm s khoản 1 Điều 51 của Bộ luật hình sự.

[6] Về hình phạt bổ sung: Xét thấy bị cáo không có việc làm ổn định, điều kiện hoàn cảnh kinh tế gia đình còn khó khăn nên không áp dụng hình phạt bổ sung là hình phạt tiền đối với bị cáo như đề nghị của đại diệnViện kiểm sát là có căn cứ là phù hợp với quy định của pháp luật.

[7] Về xử lý vật chứng:

Đối với số ma túy còn lại sau giám định là 0,0513 gam Hêrôin, xác định là vật Nhà nước cấm tàng trữ và lưu hành nên cần tịch thu tiêu huỷ là phù hợp với quy định

tại điểm c khoản 1 Điều 47 Bộ luật hình sự và điểm a khoản 2 Điều 106 Bộ luật tố tụng hình sự.

Đối với số tiền 200.000 đồng thu giữ của Nguyễn văn Q, đây là số tiền do phạm tội mà có nên cần tịch thu nộp ngân sách Nhà nước là phù hợp với quy định tại điểm b khoản 1 Điều 47 Bộ luật hình sự và điểm b khoản 2 Điều 106 Bộ luật tố tụng hình sự.

[8] Về các vấn đề khác của vụ án: Về nguồn gốc 0,0512 gam Hêrôin mà cơ quan Công an thu giữ của Nguyễn văn Q; 0,0436 gam Hêrôin thu giữ của Phạm Văn Đ. Q khai mua của một người đàn ông khoảng 40 tuổi không biết tên, địa chỉ tại khu vực bến đò B thuộc địa phận thôn Tam Bảo, xã N H, huyện T, tỉnh Thái Bình. Cơ quan Cảnh sát điều tra Công an huyện Tiền Hải không đủ cơ sở điều tra xác minh, làm rõ người bán ma túy cho Q để xử lý theo quy định của pháp luật

Đối với anh Nguyễn Văn H sinh năm 1966, ở thôn Đ, xã N, huyện T là người lái xe ôm chở Đ đến khu vực trường mầm non xã N H, quá trình điều tra xác định anh H không biết việc Đ thuê chở đi mua ma túy nên Cơ quan điều tra không xử lý đối với anh H là phù hợp.

Trong vụ án này còn có Phạm Văn Đ, sinh năm 1990 ở thôn V, xã N H, huyện T là người mua ma túy của Nguyễn Văn Q mục đích để sử dụng nhưng Đ không có tiền án, tiền sự và khối lượng ma túy không đủ để truy cứu trách nhiệm hình sự nên Cơ quan cảnh sát điều tra Công an Tiền Hải, ra quyết định xử phạt hành chính đối với Phạm Văn Đ là có căn cứ và đúng pháp luật.

[9] Về án phí: Bị cáo Nguyễn Văn Q phải chịu án phí Hình sự sơ thẩm theo quy định của pháp luật.

Vì các lẽ trên,

QUYẾT ĐỊNH

Căn cứ vào khoản 1 Điều 251, điểm s khoản 1 Điều 51, Điều 50, Điều 38, điểm b, c khoản 1 Điều 47 Bộ luật hình sự, điểm a, b khoản 2 Điều 106, Điều 135, Điều 136 Bộ luật tố tụng hình sự; điểm a khoản 1 Điều 23 Nghị quyết 326/2016/UBTVQH ngày 30/12/2016 quy định về án phí, lệ phí Tòa án.

1. Về tội danh: Tuyên bố bị cáo Nguyễn Văn Q phạm tội: "Mua bán trái phép chất ma tuý".

2. Hình phạt: Xử phạt bị cáo Nguyễn Văn Q 02 (Hai) năm 06 (Sáu) tháng tù, thời hạn tù tính từ ngày tạm giữ 06/01/2020.

3. Xử lý vật chứng: Tịch thu tiêu huỷ số ma túy còn lại sau giám định là 0,0513gam Hêrôin đựng trong phong bì niêm phong số 12/KLGĐ ngày 07/01/2020.

Tịch thu nộp ngân sách Nhà nước số tiền 200.000đồng thu giữ của Nguyễn Văn Q.

(Các vật chứng trên đã được Cơ quan điều tra Công an huyện Tiền Hải thu giữ, chuyển giao cho Chi cục Thi hành án dân sự huyện Tiền Hải quản lý theo biên bản giao ngày 27/3/2020).

4. Án phí: Bị cáo Nguyễn Văn Q phải chịu 200.000 (Hai trăm nghìn) đồng án phí hình sự sơ thẩm.

5. Quyền kháng cáo: Bị cáo có quyền kháng cáo bản án trong hạn 15 ngày kể từ ngày tuyên án 15/5/2020.

Nơi nhận:
- VKSND huyện Tiền Hải;
- Công an huyện Tiền Hải;
- Chi cục THADS huyện Tiền Hải;
- Bị cáo;
- Lưu hồ sơ, văn phòng.

TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM
THẨM PHÁN – CHỦ TỌA PHIÊN TÒA

Nguyễn Thị Nhi